TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:101/2022/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Văn Tuyên

+ Bà Bùi Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số114/2022/QĐXXST - HS ngày 26/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn T** (còn gọi tên: B), sinh năm:1994, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số T đường V, Phường N, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm vườn; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Trương Văn T2, sinh năm: 1974 và bà: Phan Thị T3, sinh năm:1972; vợ: Phạm Thị Thanh T4, sinh năm: 2000; có 01 con sinh năm: 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- Người làm chứng:

1. Ông Ngô Văn T4, sinh năm: 1958

Địa chỉ: Số C đường V, Phường N, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông Trương Văn T5, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Số C đường V, Phường N, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn T là đối tượng sử dụng ma túy đá từ tháng 11/2021. Quá trình sử dụng ma túy, T được bạn bè ngoài xã hội giới thiệu một người tên Cường (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy đá. Vào khoảng 19 giờ ngày 19/01/2022, T tình cờ gặp Cường ở gần quán cà phê Minalo ở 158 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt. Tại đây, T hỏi mua của Cường 1.000.000đ *(một triệu đồng)* ma túy đá thì Cường đồng ý và nói T đợi Cường ở gần nhà hàng Thảo Nguyên tại số 124 Nguyễn Công Trứ, Phường 8, thành phố Đà Lạt. T đi đến điểm hẹn thì khoảng 15 phút sau Cường đi đến và đưa cho T 05 *(năm)* gói ma túy đá gồm 04 *(bốn)* gói nhỏ được hàn kín và 01 (một) gói lớn dạng túi khóa zip. Sau khi mua được ma túy đá, T cất giữ ma túy trong người và mang về nhà tại số 8AVạn Thành, Phường 5, thành phố Đà Lạt. Về đến nhà, T lấy một ít ma túy đá từ gói lớn ra để sử dụng. Trong quá trình sử dụng, do bất cẩn nên T đã làm vỡ bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá, T đã mang vứt bỏ bộ dụng cụ này vào xe đựng rác gần nhà. Số ma túy còn lại T giấu trong cục sạc điện thoại hiệu Nokia màu đen để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ ngày 20/01/2022, T lấy 01 gói ma túy đá nhỏ đã được cất giấu bên trong cục sạc điện thoại cầm trong tay trái nhằm mục đích tìm địa điểm để sử dụng, số ma túy còn lại gồm 03 (ba) gói nhỏ và 01 (một) gói lớn vẫn được T cất giấu trong cục sạc điện thoại và để trong túi áo khoác bên trái T đang mặc trên người. Khi T vừa đi ra đến trước cửa nhà tại số 8A Vạn Thành, Phường 5, thành phố Đà Lạt thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiến hành kiểm tra và phát hiện số ma túy đá T đang cất giấu trên người. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với hành vi của T và thu giữ, niêm phong số ma túy đá nêu trên (BL: 38 - 41; 49 - 73; 94 - 97).

Vật chứng bị thu giữ:

- 01 *(một)* gói nylon màu trắng trong được hàn kín kích thước khoảng 1,5cm x 2,5cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trương Văn T (đã niêm phong, có biên bản kèm theo) ký hiệu niêm phong M1;

- 04 *(bốn)* gói nylon màu trắng trong gồm: 03 (ba) gói nylon có kích thước mỗi gói khoảng 1,5x2,5cm; 01 (một) gói nylon có kích thước khoảng 4cmx8cm đầu có khóa zip bên trong cả 04 (bốn) gói nylon nêu trên đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ trong cục sạc điệnthoại màu đen không dây của Trương Văn T để trong túi áo khoác bên trái T đang mặc (đã niêm phong, có biên bản kèm theo) ký hiệu niêm phong M2;

- 01 *(một)* cục sạc điện thoại màu đen không có dây có chữ Nokia là dụng cụ T dùng để cất giấu các gói chất nghi là ma túy đá (đã niêm phong có biên bản kèm theo).

- 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, màu vàng có sim số 0853678272 đã được niêm phong (BL: 40 - 46).

* Tại bản kết luận giám định số 84/GĐ-PC09 ngày 25/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- **Phong bì số 01** ***(ký hiệu niêm phong M1)***: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1605g *(không phẩy một sáu không năm gam)*, loại Methamphetamine.

- **Phong bì số 02** ***(ký hiệu niêm phong M2)***: Mẫu tinh thể đựng trong bốn gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1244g *(một phẩy một hai bốn bốn gam)*, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.(BL: 34, 35)

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Trương Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn T khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Vào trưa ngày 20/01/2022, tại trước cửa nhà số 8A Vạn Thành, Phường 5, thành phố Đà Lạt, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiến hành kiểm tra và phát hiện 05 gói ma túy đá T đang cất giấu trên người. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 36 *(ba mươi sáu)* đến 42 *(bốn mươi hai)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định và 01 *(một)* cục sạc điện thoại màu đen không có dây có chữ Nokia là dụng cụ T dùng để cất giấu; trả lại cho bị cáo 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, màu vàng có sim số 0853678272 đã được niêm phong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn T*: Vào khoảng 19 giờ ngày 19/01/2022, T mua ma túy của một đối tượng tên "Cường" (không rõ nhân thân, lai lịch) 05 gói ma túy đá với giá 1.000.000đ *(một triệu đồng)* và mang về nhà cất giữ. Đến khoảng 11 giờ ngày 20/01/2022, T lấy 01 gói ma túy đá nhỏ đã được cất giấu bên trong cục sạc điện thoại cầm trong tay trái nhằm mục đích tìm địa điểm để sử dụng, số ma túy còn lại gồm 03 *(ba)* gói nhỏ và 01 *(một)* gói lớn vẫn được T cất giấu trong cục sạc điện thoại và để trong túi áo khoác bên trái T đang mặc trên người. Khi T vừa đi ra đến trước cửa nhà tại số 8A Vạn Thành, Phường 5, thành phố Đà Lạt thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiến hành kiểm tra và phát hiện số ma túy đá T đang cất giấu trên người. T khai nhận mục đích cất giữ ma túy trên người để tìm chỗ sử dụng

Theo Kết luận giám định số 84/GĐ - PC09 ngày 25/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận Tổng số ma túy mà T bị bắt quả tang gửi giám định có khối lượng là 1,2849g *(một phẩy hai tám bốn chín gam),* loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Trương Văn T là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Trương Văn T không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Trương Văn T phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này có đối tượng tên "Cường" (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy cho Thanh. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 *(một)* gói nylon màu trắng trong được hàn kín kích thước khoảng 1,5cm x 2,5cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 03 *(ba)* gói nylon có kích thước mỗi gói khoảng 1,5x2,5cm và 01 *(một)* gói nylon có kích thước khoảng 4cmx8cm đầu có khóa zip bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng. Qua giám định đều xác định là chất ma túy loại Methamphetamine, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01*(một)* cục sạc điện thoại màu đen không có dây có chữ Nokia là dụng cụ T dùng để cất giấu các gói ma túy, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Riêng 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, màu vàng có sim số 0853678272, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả cho bị cáo là phù hợp.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố* bị cáo Trương Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Văn T 36 *(ba mươi sáu)* tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 01 năm 2022.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01*(một)* phong bì niêm phong số: 84/2022. Mặt trước phong bì ghi vụ Trương Văn T - 1994; HKTT: 08A Lâm Viên, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng. QĐTC: 25; 20/01/2022. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Võ Như Thuận; Vũ Trần Y Vân; Hoàng Thị T Hà, đóng dấu niêm phong tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01*(một)* phong bì niêm phong số: 84/2022. Mặt trước phong bì ghi vụ Trương Văn T - 1994; HKTT: 08A Lâm Viên, Phường 5, Đà Lạt, Lâm Đồng. QĐTC: 25; 20/01/2022. Hoàn mẫu m2 = 0,8642 (g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Võ Như Thuận; Vũ Trần Y Vân; Hoàng Thị T Hà, đóng dấu niêm phong tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 *(một)* cục sạc điện thoại màu đen (đã được niêm phong);

2.2. Trả cho bị cáo T 01 *(một)* điện thoại di động màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, màu vàng có sim số 0853678272 (đã được niêm phong, không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 16/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền